



Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về **Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt**

KHUYẾT TẬT HỌC TẬP ĐẶC THÙ

QUYỂN 11



MISSISSIPPI
DEPARTMENT OF
EDUCATION

Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

- **QUYỂN 1:** Tự Kỷ (AU)
- **QUYỂN 2:** Điếc-Mù (DB)
- **QUYỂN 3:** Chậm Phát Triển (DD)
- **QUYỂN 4:** Khuyết Tật Cảm Xúc (EmD)
- **QUYỂN 5:** Suy Giảm Thính Lực (HI)
- **QUYỂN 6:** Khuyết Tật Trí Tuệ (ID)
- **QUYỂN 7:** Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ hoặc Âm Ngữ (LS)
- **QUYỂN 8:** Đa Khuyết Tật (MD)
- **QUYỂN 9:** Suy Giảm Chức Năng Chỉnh Hình (OI)
- **QUYỂN 10:** Suy Giảm Sức Khỏe Khác (OHI)
- **QUYỂN 11:** Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù (SLD)
- **QUYỂN 12:** Chấn Thương Sọ Não (TBI)
- **QUYỂN 13:** Suy Giảm Thị Lực (VI)
- **QUYỂN 14:** Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

Các Tài Liệu MDE Khác

- **Tài liệu chung cho phụ huynh:**
[↑ mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources](https://mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources)
- **Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh**
[↑ mdek12.org/OSE/Information-for-Families](https://mdek12.org/OSE/Information-for-Families)
☎ 601.359.3498
- **Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**
[↑ mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution](https://mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution)

KHUYẾT TẬT HỌC TẬP ĐẶC THÙ (SLD)

SLD Định Nghĩa

Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù (SLD) là chứng rối loạn xảy ra trong một hoặc nhiều quá trình tâm lý cơ bản liên quan đến việc hiểu hoặc sử dụng ngôn ngữ nói hoặc viết, có thể biểu hiện khiếm khuyết trong khả năng nghe, suy nghĩ, nói, đọc, viết, đánh vần hoặc thực hiện các phép tính toán học, bao gồm các tình trạng như khuyết tật về cảm giác, tổn thương não, rối loạn chức năng não nhẹ, chứng khó đọc và chứng bất lực ngôn ngữ. SLD không bao gồm các vấn đề học tập chủ yếu do khuyết tật thị giác, thính giác hoặc vận động; khuyết tật trí tuệ; khuyết tật cảm xúc hay về sự khác biệt về môi trường, văn hóa hoặc bất lợi về kinh tế.

Các Phạm Trù SLD



Học sinh có thể được xác nhận đang mắc chứng khuyết tật học tập đặc thù thuộc một hoặc nhiều phạm trù phụ. Các phạm trù phụ bao gồm:

- Khả Năng Đọc Cơ Bản (BR)
- Khả Năng Đọc Hiểu (RC)
- Khả Năng Đọc Lưu Loát (RF)
- Khả Năng Viết (WE)
- Khả Năng Nói (WE)
- Khả Năng Nghe Hiểu (RC)
- Khả Năng Tính Toán (MC)
- Khả Năng Giải Toán (MPS)

Các Yêu Cầu Đánh Giá

Các Yêu Cầu đối với Quy Trình Giới Thiệu Trước

Để đảm bảo rằng nguyên nhân học kém ở trẻ thuộc trường hợp nghi ngờ mắc SLD không phải do thiếu sót trong hoạt động giảng dạy môn đọc hoặc tính toán, nhóm đánh giá đa ngành phải xem xét những điều sau trong quá trình đánh giá:

- Dữ liệu chứng minh rằng trước hoặc trong quá trình giới thiệu, các giáo viên có trình độ đã hướng dẫn trẻ theo phương pháp thích hợp trong các môi trường giáo dục phổ thông và
- Tài liệu dựa trên dữ liệu về các đánh giá thành tích lặp đi lặp lại trong khoảng thời gian hợp lý, phản ánh đánh giá chính thức về độ tiến bộ của học sinh trong quá trình giảng dạy đã cung cấp cho phụ huynh của trẻ.



Cơ quan công quyền phải ngay lập tức yêu cầu sự đồng thuận của phụ huynh để đánh giá trẻ nhằm xác định xem trẻ có cần chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan hay không, đồng thời phải tuân thủ các khung thời gian đánh giá và đánh giá lại trừ khi được gia hạn theo sự đồng thuận dưới dạng văn bản từ phụ huynh của trẻ và nhóm các chuyên gia có trình độ:

- C. Nếu trước chương trình giới thiệu trẻ không đạt mức tiến bộ tương xứng sau một khoảng thời gian phù hợp sau khi nhận được chỉ dẫn và
- D. Bất cứ khi nào trẻ được đưa đến quá trình đánh giá.



Các Yêu Cầu Đánh Giá

Khi xác định xem trẻ có mắc SLD hay không, các cơ quan công quyền:

- A. Có thể xem xét xem liệu quy trình dựa trên phản ứng của trẻ đối với (các) biện pháp can thiệp dựa trên nghiên cứu khoa học có đủ để xác định tính đủ điều kiện hay không (tức là Phản Ứng với Biện Pháp Can Thiệp—RtI); ngoài ra,
- B. Có thể sử dụng các quy trình dựa trên nghiên cứu khoa học thay thế khác và/hoặc
- C. Có thể sử dụng phép so sánh chênh lệch rõ rệt giữa năng lực trí tuệ và thành tích.

Lưu Ý: Phép so sánh chênh lệch rõ rệt được định nghĩa là 1,5 độ lệch dưới chuẩn đo năng lực trí tuệ.



Thành Phần Nhóm

Nhóm đánh giá đa ngành phải bao gồm phụ huynh của trẻ và một nhóm các chuyên gia có trình độ, bao gồm:

- A. Giáo viên giáo dục phổ thông của trẻ hoặc
- B. Nếu trẻ chưa có giáo viên giáo dục phổ thông thì cần giáo viên giáo dục phổ thông tại lớp học có trình độ giảng dạy cho trẻ ở độ tuổi của trẻ hoặc
- C. Đối với trẻ chưa đến độ tuổi đi học, cần một cá nhân được cấp phép giảng dạy cho trẻ ở cùng độ tuổi của trẻ bởi Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang và
- D. Giáo viên chương trình giáo dục đặc biệt và
- E. Yêu cầu ít nhất một người có trình độ để tiến hành và giải thích về các cuộc kiểm tra chẩn đoán cá nhân cho trẻ, chẳng hạn như nhà tâm lý học đường, nhà nghiên cứu tâm trắc học, nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ hoặc giáo viên dạy phụ đạo môn đọc.



Các Yêu Cầu về Báo Cáo

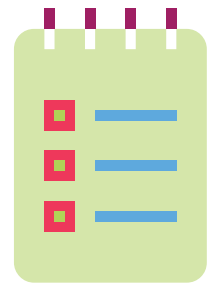
Khi nhóm đánh giá đang xem xét theo phạm trù SLD đủ điều kiện, báo cáo xác định tính đủ điều kiện phải bao gồm:

A. Tài liệu ghi vào hồ sơ từ quá trình quan sát sử dụng các hướng dẫn sau:

1. Cơ quan công quyền phải đảm bảo rằng trẻ được quan sát trong môi trường học tập (bao gồm môi trường lớp học giáo dục phổ thông) để ghi lại thành tích học tập và hành vi của trẻ trong các lĩnh vực trẻ đang gặp khó khăn.
2. Nhóm đánh giá đa ngành phải:
 - i. Sử dụng thông tin từ quá trình quan sát trong bài giảng tại lớp học thông thường và theo dõi thành tích mà trẻ đạt được trước khi trẻ được đưa đến quá trình đánh giá hoặc
 - ii. Yêu cầu ít nhất một thành viên thuộc nhóm đánh giá đa ngành tiến hành quan sát thành tích học tập của trẻ trong lớp học giáo dục phổ thông sau khi trẻ đã được đưa đến quá trình đánh giá và nhận được sự đồng thuận của phụ huynh.
3. Trong trường hợp trẻ chưa đến tuổi đi học hoặc không đến trường, một thành viên trong nhóm phải quan sát trẻ trong môi trường phù hợp với trẻ cùng độ tuổi đó.

B. Các báo cáo cho biết:

1. Liệu trẻ có mắc chứng khuyết tật học tập đặc thù hay không và
2. Căn cứ để xác định và
3. Hành vi liên quan ghi nhận được trong quá trình quan sát trẻ, mối quan hệ của hành vi đó với hoạt động học tập của trẻ nếu có và
4. Các phát hiện y khoa liên quan đến giáo dục nếu có và
5. Liệu:



- i. Trẻ không đạt thành tích như mong đợi so với độ tuổi của trẻ hoặc không đáp ứng các tiêu chuẩn cấp lớp do Tiểu Bang phê duyệt trong một hoặc nhiều lĩnh vực sau đây, khi đã được cung cấp trải nghiệm học tập và chỉ dẫn phù hợp với độ tuổi của trẻ hoặc các tiêu chuẩn cấp lớp do Tiểu Bang phê duyệt trong các lĩnh vực sau:

<ol style="list-style-type: none"> a. Khả năng nói b. Khả năng nghe hiểu c. Khả năng viết d. Kỹ năng đọc cơ bản 	<ol style="list-style-type: none"> e. Kỹ năng đọc lưu loát f. Khả năng đọc hiểu g. Khả năng tính toán h. Khả năng giải toán;
---	--
- ii. Trẻ chưa đủ tiến bộ để đáp ứng các tiêu chuẩn về độ tuổi hoặc cấp lớp do Tiểu Bang phê duyệt trong một hoặc nhiều lĩnh vực đã xác định trong phần (5.i.) phía trên khi sử dụng quy trình dựa trên phản ứng của trẻ đối với biện pháp can thiệp dựa trên nghiên cứu khoa học hoặc

- iii. Trẻ bộc lộ điểm mạnh và điểm yếu trong năng lực, thành tích học tập hoặc cả hai xét theo độ tuổi, tiêu chuẩn cấp lớp do Tiểu Bang phê duyệt hoặc sự phát triển trí tuệ do nhóm xác định là có liên quan đến quá trình xác định chứng khuyết tật học tập đặc thù bằng những đánh giá phù hợp.
- 6. Quyết định của nhóm cần nhắc đến ảnh hưởng của khuyết tật thị giác, thính giác hoặc vận động, khuyết tật trí tuệ; khuyết tật cảm xúc; bất lợi về môi trường hoặc kinh tế hoặc trình độ tiếng Anh hạn chế xét trên mức thành tích của trẻ và
- 7. Nếu trẻ đã tham gia vào một quy trình đánh giá phản ứng của trẻ đối với biện pháp can thiệp dựa trên nghiên cứu khoa học:
 - i. Các chiến lược giảng dạy được sử dụng cùng dữ liệu tập trung vào học sinh thu thập được và
 - ii. Tài liệu mà phụ huynh của trẻ đã được thông báo:
 - a. Các chính sách của MDE về số lượng và tính chất của dữ liệu về thành tích của học sinh sẽ được thu thập, các dịch vụ giáo dục phổ thông sẽ được cung cấp và
 - b. Các chiến lược giúp tăng tiến độ học tập của trẻ và
 - c. Quyền yêu cầu đánh giá của phụ huynh.
- C. Mỗi thành viên nhóm, bao gồm cả phụ huynh, phải xác nhận bằng văn bản rằng báo cáo có phản ánh kết luận của thành viên đó hay không. Nếu báo cáo không phản ánh kết luận của thành viên đó, thành viên nhóm phải gửi một bản tường trình riêng trình bày kết luận của mình.



Từ Vựng Hữu Ích

Biện Pháp Điều Tiết Hỗ Trợ Học Tập—Công cụ cho phép học sinh khuyết tật tiếp cận tốt hơn với chương trình học chung. Một số biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập chỉ áp dụng trong hướng dẫn (ví dụ: một bài tập được rút gọn nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn của tiểu bang); các biện pháp khác được phép áp dụng trong cả hướng dẫn và đánh giá (ví dụ như thay đổi định dạng hoặc thời gian).

Chứng khó học toán—Một chứng khuyết tật học tập đặc thù ảnh hưởng đến khả năng hiểu các con số và khả năng học các định lý toán học của một người.

Chứng khó viết—Một chứng khuyết tật học tập đặc thù ảnh hưởng đến khả năng viết và các kỹ năng vận động tinh của một người.

Chứng khó đọc—Một chứng khuyết tật học tập đặc thù ảnh hưởng đến kỹ năng đọc và các kỹ năng xử lý ngôn ngữ liên quan.

Chương Trình Giáo Dục Công Lập Thích Hợp Miễn Phí (FAPE)—Yêu cầu cốt lõi của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA) Năm 2004 chỉ ra rằng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải được cung cấp theo chi phí công (nghĩa là phụ huynh không phải trả phí), đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang, bao gồm một nền giáo dục phù hợp đem lại kết quả như giúp học sinh có việc làm hoặc được theo học giáo dục bậc cao, đồng thời tuân thủ Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) được chuẩn bị cho học sinh.

Hòa Nhập—Hoạt động giáo dục thực tiễn cho trẻ khuyết tật trong lớp học giáo dục phổ thông. Việc đưa hòa nhập giáo dục vào các chương trình giáo dục đặc biệt là một phần quan trọng trong tính liên tục của quá trình thực thi giáo dục đặc biệt theo yêu cầu của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA). Trong một lớp học hòa nhập, một học sinh khuyết tật sẽ cảm thấy mình trở thành một phần trong lớp, được chấp nhận và kết bạn, đồng thời các bạn đồng trang lứa của học sinh đó có thể học cách hiểu rõ hơn về khiếm khuyết của bạn cùng lớp.

Đạo Luật Người Khuyết Tật (IDEA)—Một đạo luật đem lại dịch vụ giáo dục công lập miễn phí cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện trên toàn quốc và đảm bảo chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan dành cho những trẻ em đó.

Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP)—Một tài liệu viết được phát triển, xem xét và sửa đổi theo các chính sách tiểu bang và liên bang dành cho trẻ khuyết tật.

Trí Nhớ—Ba loại trí nhớ rất quan trọng trong học tập. Trí nhớ vận động, trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn được sử dụng trong quá trình xử lý cả thông tin qua lời nói và thông tin không lời nói. Nếu có sự thiếu hụt trong một phần hoặc tất cả các loại trí nhớ này thì khả năng lưu trữ và truy xuất thông tin cần thiết để thực hiện các tác vụ có thể bị suy giảm.

Biện Pháp Điều Chỉnh Hỗ Trợ Học Tập—Là việc điều chỉnh bài tập, bài kiểm tra hoặc một hoạt động theo cách đơn giản hóa hoặc hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi tiêu chuẩn đánh giá ban đầu một cách đáng kể. Các biện pháp điều chỉnh hỗ trợ học tập sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

Khuyết tật học tập phi ngôn ngữ—Một chứng rối loạn học tập trong đó một cá nhân gặp khó khăn trong việc diễn giải các tín hiệu phi ngôn ngữ như nét mặt hoặc ngôn ngữ cơ thể và có thể có khả năng phối hợp kém.

Rối Loạn Ngôn Ngữ Nói/Viết và Suy Giảm Khả Năng Đọc Hiểu Cụ Thể—Rối loạn học tập ảnh hưởng đến khả năng hiểu những gì đang đọc hoặc ngôn ngữ nói của một người. Khả năng diễn đạt của bản thân bằng ngôn ngữ nói cũng có thể bị ảnh hưởng.

Nhận Diện Ngữ Âm—Nhận thức và khả năng tiếp cận cấu trúc âm thanh trong ngôn ngữ nói của một người. Khả năng nhận diện này bắt đầu từ các đơn vị ngữ âm trong mỗi từ của các từ ghép (ví dụ: cao bồi), đến các âm tiết trong các từ, các phụ âm trong âm tiết, các âm vị riêng lẻ trong các âm vòm và cuối cùng là các âm vị riêng lẻ trong các cụm phụ âm.

Thành Thạo—Khả năng áp dụng chính xác kiến thức của học sinh. Các biện pháp đánh giá mức độ thành thạo không phải lúc nào cũng bao gồm thành tích hiệu quả hoặc tự động.

Theo dõi tiến độ—Việc theo dõi thường xuyên và liên tục thành tích của học sinh bao gồm các bài đánh giá tạm thời trong năm học. Theo dõi tiến độ có thể bao gồm theo dõi thành tích của học sinh thường xuyên hơn để xác định mức độ tiến bộ trong các khoảng thời gian ngắn hơn.

Dịch vụ liên quan—Các dịch vụ hỗ trợ bổ sung mà trẻ khuyết tật cần, chẳng hạn như dịch vụ chuyên chở, dịch vụ chăm sóc bệnh lý về nghề nghiệp, thể chất, âm ngữ, phiên dịch viên, dịch vụ y tế, v.v.

Hành vi tự kích thích—Những hành vi với mục đích chính dường như là để tự kích thích các giác quan. Một ví dụ là lắc lư người: Nhiều người mắc ASD báo cáo rằng một số hành vi 'tự kích thích' có thể có tác dụng điều tiết đối với họ (bao gồm trấn an, tăng sự tập trung, át đi âm thanh chói tai, v.v.) Các ví dụ khác: vỗ tay, nhón chân, xoay tròn, nhại lời.

Khuyết tật nhận thức nghiêm trọng (SCD)—Để một học sinh được phân loại là có khuyết tật nhận thức đáng kể, học sinh đó phải đáp ứng **tất cả** các tiêu chí sau:

- Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều chỉnh và điều tiết hỗ trợ học tập.
- Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
- Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

Nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ (SLP)—Một nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ thực hiện công tác ngăn ngừa, đánh giá, chẩn đoán và điều trị chứng rối loạn về lời nói, ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, giao tiếp nhận thức và rối loạn nuốt ở trẻ em và người lớn.

Bài giảng được thiết kế đặc biệt (SDI)—Thành phần bắt buộc chung xác định chương trình giáo dục đặc biệt và quy định rằng học sinh khuyết tật được quyền tiếp nhận hướng dẫn bao gồm những thay đổi về nội dung, phương pháp và/hoặc cách truyền đạt. Hướng dẫn không phụ thuộc vào bối cảnh và là trách nhiệm chính của các chuyên gia giáo dục đặc biệt.



Phương Thức Hỗ Trợ Tại Nhà

Mười Một Điều Phụ Huynh Có Thể Làm Để Giúp Đỡ Trẻ Đang Mắc Các Chứng Rối Loạn Học Tập

Trích từ

nfcenter.wustl.edu/family-resources/emotional-wellness/11-things-parents-can-do-to-help-their-kids-with-learning-disabilities

- 1 Trân trọng một sự thật rằng tất cả mọi người đều có sở trường và sở đoản khác nhau. Điều quan trọng là phải nhận ra và nhìn nhận điểm mạnh và điểm yếu của mọi người.
- 2 Khen ngợi nỗ lực hơn là kết quả. Điều quan trọng là quý vị nhận ra khi nào trẻ đang cố gắng hết sức thay vì tập trung vào câu trả lời đúng hay sai. Ví dụ, quý vị có thể nói, “Cha mẹ rất thích nỗ lực giải bài toán này của con” hoặc “Cha mẹ rất tự hào vì con gắn bó với môn toán này”. Cách thức này cũng có thể được sử dụng cho các hoạt động khác (ví dụ: “Cha mẹ đánh giá cao nỗ lực bắt bóng của con trong buổi tập bóng chày.”).
- 3 Cho trẻ nghỉ giải lao trong khi làm bài tập về nhà để trẻ thư giãn và tập trung trở lại.
- 4 Đan xen các hoạt động khó khăn giữa các hoạt động dễ dàng. Ví dụ, nếu con quý vị thích môn toán hơn môn đọc, hãy để con quý vị bắt đầu với một vài bài toán, hoàn thành bài tập đọc, sau đó hoàn thành bài toán ưa thích. Hoạt động dễ dàng sẽ khiến trẻ tiếp tục và việc hoàn thành hoạt động ưa thích sẽ giúp trẻ tích cực hoàn thành phần bài tập về nhà.
- 5 Hỏi trẻ mắc chứng rối loạn học tập xem trẻ có cần giúp đỡ đối với hoạt động hàng ngày liên quan đến các kỹ năng học tập hay không trước khi giúp đỡ. Trẻ có thể muốn tự tìm cách giải quyết.
- 6 Làm gương cho trẻ thấy rằng nếu mắc phải sai lầm cũng không sao cả. Ví dụ, nếu quý vị mắc sai lầm khi viết một lá thư, hãy nói, “Úi. Cha/mẹ đã đánh vần sai từ đó rồi. Thôi kệ đi. Cha/mẹ sẽ gạch từ đó đi và viết lại.”
- 7 Dạy trẻ thể hiện cảm xúc tiêu cực theo cách lành mạnh. Trẻ em mắc chứng rối loạn học tập sẽ cảm thấy rất thất vọng về việc học ở trường và có thể tức giận vì trẻ mắc chứng rối loạn học tập trong khi anh chị em của trẻ thì không. Thừa nhận rằng quý vị có thể cảm thấy như vậy và đưa ra các giải pháp thể hiện cảm xúc theo cách lành mạnh.
- 8 Đối xử với trẻ như một cá nhân và không so sánh khả năng giữa các cháu hay so sánh trẻ với một trẻ khác khi ở độ tuổi của trẻ (ví dụ: “Hồi bằng tuổi con Suzie đã biết đọc rồi.”).
- 9 Dành thời gian cho hoạt động ưa thích của trẻ. Trẻ mắc chứng rối loạn học tập thường cần nhiều thời gian để hoàn thành bài tập. Dù tốn nhiều thời gian cho gia đình nhưng điều quan trọng là quý vị phải sắp xếp thời gian thường xuyên để trẻ mắc chứng rối loạn học tập tham gia vào một hoạt động mà trẻ thích và thực hiện xuất sắc. Hoạt động này sẽ giúp con quý vị cảm thấy mình có khả năng và thúc đẩy lòng tự trọng.



- 10 Tìm một hoạt động lôi cuốn con quý vị ở trường học. Trẻ em mắc chứng rối loạn học tập có thể không thích trường học do thất vọng về bài tập ở trường, vì vậy điều quan trọng là quý vị phải tìm một hoạt động mà trẻ thấy thích và tìm thấy động lực để đến trường. Điều này có thể liên quan đến việc cho con quý vị tham gia vào một hoạt động ở trường (ví dụ: dàn hợp xướng, ban nhạc, hội đồng học sinh, đội thể thao, câu lạc bộ nghệ thuật, câu lạc bộ khoa học, v.v.), tìm một hoạt động có ý nghĩa giúp con quý vị tình nguyện (ví dụ: tham gia vào nhóm gây quỹ trường học, hỗ trợ thư viện, v.v.) hoặc đảm bảo rằng con quý vị có mối quan hệ tốt với bạn đồng trang lứa hoặc giáo viên ở trường.
- 11 Tìm một tấm gương cũng gặp khó khăn trong học tập để cho con quý vị thấy rằng trẻ cũng có thể gặt hái được thành công. Tấm gương đó không cần phải là một người nổi tiếng. Con quý vị có thể liên hệ đến một người bạn, hàng xóm hoặc một nhà lãnh đạo tôn giáo sẵn sàng trò chuyện với con quý vị về các khó khăn trong việc học của mình. Điều này có thể truyền cảm hứng cho con quý vị nỗ lực đạt được mục tiêu lớn dù mắc các chứng rối loạn học tập.

Điều trị SLD cũng thường liên quan đến việc giảng dạy đa phương thức. Nếu trẻ gặp khó khăn trong việc hiểu một chủ đề chỉ bằng mắt và tai, thì các giác quan khác như xúc giác, vị giác và thậm chí cả khứu giác có thể đóng vai trò hỗ trợ trong quá trình học tập.



Năm Cách Cải Thiện Tình Trạng Khó Đọc

Trích từ

additudemag.com/strategies-for-struggling-readers-adhd-dyslexia

- Nhờ giúp đỡ đối với khả năng đọc của trẻ càng sớm càng tốt.** Nếu con quý vị đọc chậm hơn các bạn cùng lớp, đừng chờ đợi. Tình trạng đọc chậm ngay từ ban đầu là dấu hiệu dự đoán cho các vấn đề về khả năng đọc trong tương lai.
- Hãy chọn sách phù hợp với trình độ của con quý vị.** Để nâng cao sự tự tin và hài lòng với khả năng đọc, con quý vị cần đọc sách phù hợp với trình độ. Theo kinh nghiệm hữu hiệu như sau: Nếu con quý vị mắc nhiều hơn một lỗi đọc trong 10 từ thì có thể do mức độ đọc quá khó. Hãy nhờ thủ thư ở địa phương giúp quý vị tìm những cuốn sách thú vị phù hợp với trình độ của con quý vị. Nghiên cứu cho thấy rằng nếu một đứa trẻ rất hứng thú với chủ đề được đọc sẽ cố gắng đọc sách chăm chỉ hơn.
Một điều nữa là: Đừng tranh cãi với con quý vị nếu trẻ một mực đòi xem một cuốn sách vượt quá trình độ của trẻ.
- Hãy thử sử dụng sách nói.** Nghiên cứu đã chỉ ra rằng khả năng đọc hiểu được cải thiện khi trẻ đọc và nghe sách cùng một lúc. Điều này đặc biệt đúng đối với trẻ em có khoảng chú ý ngắn và kỹ năng đọc kém hơn. Sách nói không dùng để thay thế cho thời gian đọc đối đáp giữa trẻ và cha mẹ. Việc đọc sách cho con quý vị nghe rất quan trọng ở nhiều cấp độ. Ví dụ, quá trình này xây dựng khả năng đọc lưu loát, kết nối giữa cha mẹ và con cái cũng như kỹ năng sử dụng từ vựng tốt hơn.
- Hạn chế sử dụng màn hình điện tử.** Các hoạt động cần phải tiếp xúc với màn hình quá lâu, chẳng hạn như chơi trò chơi điện tử, có thể khiến kết quả học tập ở trường kém đi. Đó là lý do tại sao việc theo dõi thời gian sử dụng thiết bị của trẻ và khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động thay thế như đến thư viện hoặc đạp xe cùng gia đình cực kỳ quan trọng đối với cha mẹ.
- Cố gắng đọc cho con quý vị nghe vài phút mỗi ngày.** Việc đọc hàng ngày giúp rèn luyện sự lưu loát cũng như xây dựng các kỹ năng nghe và khả năng ngôn ngữ. Đọc cùng nhau cũng là một cách tuyệt vời để gắn kết đồng thời kích thích trí tưởng tượng của con quý vị và mở rộng vốn hiểu biết của trẻ về thế giới.

Cách Giúp Trẻ Gặp Khó Khăn Khi Học Toán

Trích từ prodigygame.com/main-en/blog/child-struggling-with-math

- **Làm cho toán học trở nên thú vị.** Đối với một số trẻ, chỉ cần thay đổi quan điểm của trẻ về toán học từ một môn học đáng sợ thành một môn học yêu thích. Cách tiếp cận bằng giấy bút truyền thống không phải lúc nào cũng hiệu quả và đó là lúc quý vị cần sáng tạo.

Lời khuyên: Hãy thử dạy vỡ lòng lại môn toán cho con quý vị qua lăng kính dựa trên trò chơi. Việc này có thể được thực hiện ở nhiều dạng như bài toán đố, sách toán, ứng dụng toán học, v.v.



- **Tìm những cách áp dụng hàng ngày.** Toán học xuất hiện ở quanh chúng ta và tồn tại trong cuộc sống hàng ngày, nhưng con quý vị có biết điều đó không? Kết hợp toán học vào hoạt động hàng ngày của trẻ có thể giúp trẻ hiểu—và đánh giá cao—tính ứng dụng của toán.

Lời khuyên: Cho con quý vị tham gia vào các hoạt động như mua sắm, nấu ăn hoặc làm vườn. Mỗi ứng dụng trong thế giới thực này đều liên quan đến các con số, sự thật và khái niệm có thể giúp củng cố kiến thức và hiểu biết, cũng như niềm yêu thích môn toán.



- **Thực hành với con quý vị hàng ngày.** Về cơ bản, mẹo này có vẻ chỉ đơn giản như ngồi cạnh trẻ khi trẻ làm bài tập và bảo đảm trẻ hoàn thành bài tập, thế nhưng việc tham gia vào quá trình học tập của con quý vị có rất nhiều lợi ích.

Lời khuyên: Dành thời gian để luyện tập môn toán ít nhất là 10 phút mỗi tối. Điều này sẽ giúp củng cố kiến thức mà con quý vị đang học trên trường lớp và giữ vững các khái niệm cơ bản tiền đề khi giáo viên giới thiệu các khái niệm nâng cao hơn trên lớp.



- **Xác định phạm vi kiến thức gặp vấn đề.** Thật tuyệt nếu quý vị có thể tự xác định phạm vi đó! Nếu không, hãy liên hệ với giáo viên của con quý vị để có kế hoạch chính xác và thực tế hơn về cách quý vị có thể giúp tăng khả năng tiến bộ của con quý vị.

Lời khuyên: Phối hợp với giáo viên của con quý vị để lập ra một kế hoạch hành động tại nhà. Đây cũng là một cơ hội tuyệt vời để chia sẻ các hình thức học tập phù hợp nhất với con quý vị tại nhà—điều mà giáo viên của con quý vị có thể không biết.



Tập trung vào điểm mạnh, không chỉ điểm yếu



Con quý vị không bị xác định năng lực qua khuyết tật học tập. Khuyết tật học tập đại diện cho một lĩnh vực yếu kém, nhưng còn có nhiều lĩnh vực thể mạnh khác. Tập trung vào năng khiếu và tài năng của con quý vị. Cuộc sống—và lịch trình của con quý vị—không nên xoay quanh tình trạng khuyết tật học tập. Phát triển các hoạt động mà con quý vị nổi trội và dành nhiều thời gian cho các hoạt động đó.

- **Có thái độ tích cực.** Kể cả khi trẻ em có thể có thái độ tiêu cực đối với toán học thì thái độ của quý vị đối với môn học này cần phải thay đổi trước. Phần lớn thời gian, thái độ tiêu cực chỉ đơn giản là do học sinh tự nhủ rằng các em không thể làm được toán, môn toán dường nào cũng sẽ chẳng giúp ích được gì sau này, v.v. Các yếu tố ở trường học trở nên phức tạp hơn khi được củng cố ở nhà, chẳng hạn như thái độ tiêu cực của cha mẹ đối với toán học.

Lời khuyên: Ngay cả khi quý vị coi thường môn toán, hãy cố gắng hết sức để duy trì suy nghĩ tích cực về môn học xung quanh con quý vị. Đừng chỉ đơn giản thốt lên rằng quý vị chưa bao giờ giỏi toán hoặc bỏ qua vấn đề và bảo con quý vị hỏi giáo viên của trẻ. Thay vào đó, hãy khuyến khích con quý vị khi trẻ gặp vướng mắc và cố gắng cùng nhau giải quyết vấn đề cho đến khi quý vị tìm ra bài giải. Bằng cách thực hành điều này, cha mẹ có thể trở thành người có ảnh hưởng tích cực đến thái độ của trẻ đối với môn toán. Từ đó có thể làm tăng thành tích chung cũng như hứng thú của trẻ với môn toán đến tuổi trưởng thành.



Mười lời khuyên để giúp trẻ mắc chứng khó viết

- 1 **Thay giấy dùng để viết.** Một người mắc chứng khó viết gặp phải những thách thức đáng kể trong quá trình viết. Những thách thức này liên quan đến việc không thể sắp xếp thông tin được lưu trong trí nhớ và đưa các từ lên giấy bằng cách viết tay hoặc đánh máy.

Hai thách thức này ngăn cản những người mắc chứng khó viết hiểu được khoảng cách giữa các chữ cái, từ và câu. Để giúp con quý vị hình dung được khoảng cách và giảm thiểu sự ngắt quãng, trước tiên hãy cân nhắc việc thay thế tờ giấy có dòng kẻ của con quý vị bằng giấy kẻ ô vuông hoặc lật tờ giấy có dòng kẻ sang một bên, với mỗi chữ cái có ô/khoảng cách riêng và để lại một ô/khoảng cách giữa các từ.



Quý vị cũng có thể thử sử dụng nhiều loại giấy in được đánh dấu hoặc thay đổi màu của giấy viết. Một màu phân đặc biệt cho giấy có thể giúp giảm bớt một số căng thẳng thị giác do giấy trắng gây ra. Giấy màu phù hợp với con quý vị có thể tạo ra sự khác biệt tích cực, nếu chỉ áp dụng đối với phương pháp giúp trẻ tiếp cận hoạt động viết chữ.



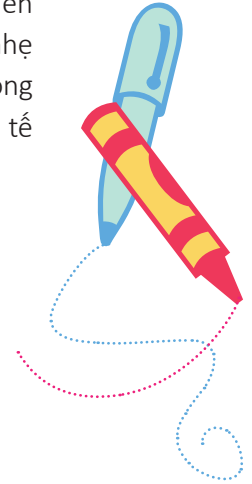
Chứng khó viết

Chứng khó viết là một rối loạn thần kinh đặc trưng của khuyết tật khả năng viết. Cụ thể, chứng rối loạn khiến chữ viết của một người bị méo mó hoặc không chính xác. Ở trẻ em, chứng rối loạn thường xuất hiện khi trẻ lần đầu tiên làm quen với chữ viết. Trẻ viết các chữ cái có kích cỡ và khoảng cách không phù hợp, viết sai từ hoặc sai chính tả, mặc dù đã được hướng dẫn kỹ càng và đúng cách.

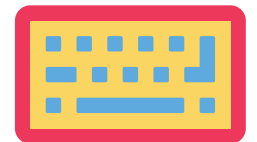
- 2 **Thay đổi đồ dùng hoặc dụng cụ viết mà con quý vị sử dụng.** Chứng khó viết ảnh hưởng đến khả năng điều khiển các cơ bắp nhỏ và do đó khiến việc cầm bút chì hoặc bút máy một cách nhẹ nhàng trở nên không tự nhiên. Khuyến khích con quý vị viết như thể trẻ đang cầm một chiếc lông vũ hoặc trực tiếp hơn một chút là đưa cho trẻ một cây bút lông và mực thật. Lông vũ rất tinh tế nên trẻ có xu hướng cầm nhẹ nhàng hơn nhiều so với một vật cứng như bút chì. Nếu không có sẵn bút lông, hãy cân nhắc sử dụng phần vì phần sẽ vỡ vụn khi ấn quá mạnh.

Đối với bề mặt viết chữ thì càng lớn càng tốt. Hãy dùng giá vẽ hoặc một tấm bảng áp phích lớn màu trắng. Một lựa chọn khác là sử dụng cửa kính trượt để viết (bằng bút đánh dấu có thể rửa được hoặc bút trong suốt) vì cửa kính rất lớn và bề mặt kính tự nhiên khuyến khích trẻ viết nhẹ nhàng hơn nhiều so với trên các bề mặt khác. Thêm một lợi ích nữa là những cửa kính lớn này có thể được rửa sạch dễ dàng và nhanh chóng.

Ngoài ra, việc thêm một tay cầm hoặc giá đỡ bút chì mềm, thoải mái vào công cụ viết có thể hỗ trợ cho người viết đang gặp khó khăn. Những loại tay cầm đỡ bút chì này có thể tìm kiếm trực tuyến từ nhiều nguồn phục vụ nhiều nhu cầu đặc biệt khác nhau.



- 3 **Dạy con quý vị gõ và sử dụng hiệu quả bàn phím máy tính.** Để giúp loại bỏ phần lớn căng thẳng của những khó khăn lặp đi lặp lại khi viết, hãy cho phép con quý vị bày tỏ ý tưởng và suy nghĩ của mình bằng bộ xử lý văn bản hoặc bàn phím máy tính. Việc cung cấp tùy chọn này có thể giúp con quý vị thư giãn và tiến bộ hơn trong học tập ở tất cả các lĩnh vực nội dung



- 4 **Giới thiệu cho con quý vị các bài tập về kỹ năng vận động thô.** Cho con quý vị xem một số bài tập về kỹ năng vận động thô để tăng sức mạnh cho cánh tay và bàn tay, sau đó kết hợp các bài tập này vào hoạt động hàng ngày của con quý vị. Làm cho bài tập trở nên vui nhộn, kết hợp bài tập với vần điệu hoặc loại nhạc yêu thích của con quý vị.
- 5 **Giới thiệu các bài tập về kỹ năng vận động tinh.** Giới thiệu các bài tập về kỹ năng vận động tinh để tăng sức mạnh cho các ngón tay và cổ tay, đồng thời thêm các bài tập đó vào hoạt động hàng ngày của con quý vị. Thông qua việc kết hợp các bài tập này với một số tuyển tập nhạc cụ thư giãn, con quý vị có thể thư giãn hơn một chút và có thể tập trung vào các bài tập thành công hơn.
- 6 **Hãy cân nhắc thử bỏ qua chữ in và chuyển thẳng sang viết chữ thảo.** Việc chuyển sang viết chữ thảo cũng có thể làm giảm đáng kể mức độ ngắt quãng mà nhiều người mắc chứng khó viết gặp phải, cho phép họ thư giãn và có thể viết tốt hơn. Việc chuyển sang viết chữ thảo có thể dẫn đến việc bỏ qua chữ in tạm thời hoặc vĩnh viễn, tùy thuộc vào kết quả quan sát được với cách viết chữ thảo.

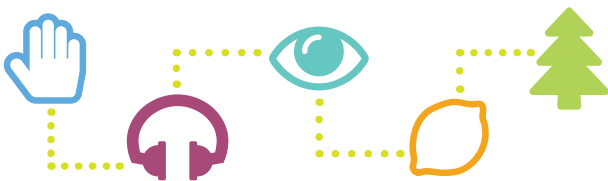
- 7 **Phát triển và sử dụng kỹ năng tường thuật hoặc nói bất cứ khi nào có thể.** Chứng khó viết khiến một số cá nhân gặp phải trở ngại giữa việc suy nghĩ và viết ra điều gì đó. Tường thuật là một công cụ tuyệt vời để giúp con quý vị ghi lại suy nghĩ. Việc đọc to các chữ cái và từ được ghi lại trên một thiết bị công nghệ nhỏ (ví dụ: máy nghe nhạc mp3, máy ghi âm kỹ thuật số, v.v.) hoặc bằng chương trình chuyển văn bản thành giọng nói cũng sẽ có ích khi cần phải viết ra những từ đó. Một danh sách tiện dụng sẽ được tạo sẵn.



- 8 **Kết hợp với nhau để đánh giá và thay đổi mục tiêu viết của quý vị khi cần.** Thảo luận ít nhất một lần mỗi tuần về cách các biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập phát huy công dụng giúp con quý vị. Ngay cả khi con quý vị còn nhỏ, trẻ vẫn có thể cung cấp thông tin đầu vào có giá trị về những gì hiệu quả và những gì không. Con quý vị thậm chí có thể nảy ra thêm ý tưởng để yêu cầu thêm, đặc biệt là sau khi quý vị đã bắt đầu chỉ cho trẻ một vài chiến lược hoặc biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập hữu ích.



- 9 **Thể hiện và sử dụng các kỹ thuật viết cỡ lớn trong không khí.** Thể hiện và sử dụng cách viết các chữ cái lớn trong không khí để phát triển não bộ ghi nhớ hiệu quả hơn trình tự các bước cần thiết để tạo ra từng chữ cái. Quý vị cũng có thể giới thiệu cách viết trên cát, bao gồm việc sử dụng công cụ viết để viết các chữ cái vào khay cát có cạnh. Những phương pháp tiếp cận đa giác quan này thường mang lại kết quả rất tích cực.
- 10 **Tận dụng các kỹ thuật đa giác quan khác.** Tận dụng nhiều kỹ thuật đa giác quan để phát triển hơn nữa kỹ năng viết tay. Những kỹ thuật này có thể bao gồm:



- Viết trong khay
- Sử dụng túi viết cảm ứng Ziploc
- Thêm mùi và kết cấu vào sơn hoặc keo
- Tạo hình chữ cái bằng đất nặn
- Tập viết trên đất hoặc cát
- Tạo hình chữ cái bằng đồ vật hàng ngày
- Viết bằng kem cạo râu



Lời Khuyên Để Mở Rộng Ngôn Ngữ Nói Của Con Quý Vị

Việc đọc và nói chuyện với trẻ đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển vốn từ vựng của trẻ. Hãy cân nhắc sử dụng các mẹo sau tại nhà để mở rộng ngôn ngữ nói của con quý vị:

- 1 Tạo hoặc học các bài hát để mở rộng vốn từ vựng của con quý vị. Sử dụng các bài hát để mô tả hoạt động hàng ngày của quý vị, định kỳ thêm các đoạn hát mới chứa các từ vựng mới.
- 2 Đọc những câu chuyện như Ba chú gấu hoặc Ba chú dê Billy cộc cằn. Đóng kịch các câu chuyện bằng cách sử dụng thú nhồi bông nhỏ, vừa và lớn. Tìm các đồ vật lớn, vừa và nhỏ khác trong nhà của quý vị và yêu cầu con quý vị phân loại các đồ vật đó theo kích cỡ.
- 3 Chơi trò "I Spy" với con quý vị bằng cách sử dụng các từ mô tả vị trí của đồ vật. ("Tôi thấy thứ gì đó trên thảm, phía trước đi vắng, bên cạnh chú chó.") Mở rộng hoạt động này bằng cách chơi trò "Simon Says" bằng các từ định hướng ("Simon nói hãy đặt tay lên đầu.").
- 4 Hãy giữ tờ tạp chí. Dành thời gian mỗi tối để thảo luận về các hoạt động của quý vị trong ngày. Giới thiệu những từ vựng mới bằng cách xây dựng thêm các hoạt động trong ngày. Viết ra những cảm tượng trong ngày của con quý vị.

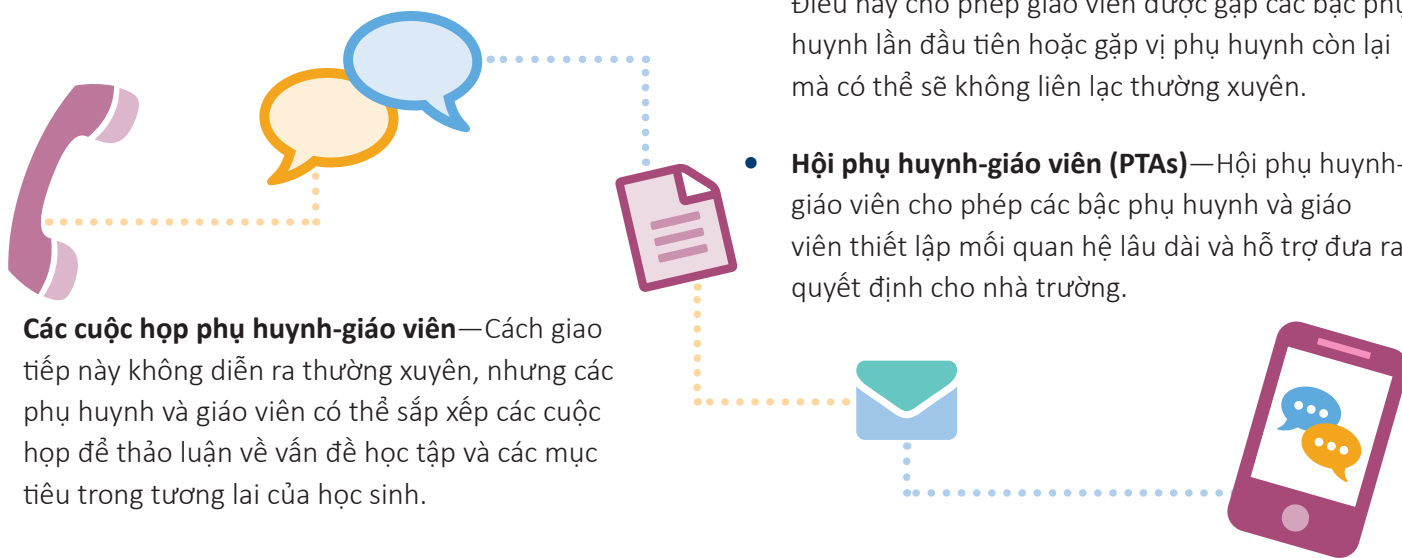


Cách Thức Giao Tiếp Thành Công giữa Phụ Huynh và Giáo Viên

Trích từ *Giao Tiếp Giữa Phụ Huynh-Giáo Viên: Các chiến lược giúp Phụ Huynh Hòa Nhập & Tham Gia Hiệu Quả* | Đại Học Mỹ—soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication

Giao tiếp là mấu chốt cho một lớp học hòa nhập thành công. Phụ huynh, giáo viên phổ thông và các giáo viên đặc biệt có thể thử các chiến thuật sau để đạt được thành công trong giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên:

- Giao tiếp trực tiếp thường xuyên**—Cách giao tiếp này rất hiệu quả đối với các bậc cha mẹ thường xuyên đưa đón con em đến trường.
- Tham quan trường**—Hầu hết các trường học đều tổ chức tham quan trường hàng năm để phụ huynh có thể ghé thăm lớp học của con em mình. Điều này cho phép giáo viên được gặp các bậc phụ huynh lần đầu tiên hoặc gặp vị phụ huynh còn lại mà có thể sẽ không liên lạc thường xuyên.
- Hội phụ huynh-giáo viên (PTAs)**—Hội phụ huynh-giáo viên cho phép các bậc phụ huynh và giáo viên thiết lập mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ đưa ra quyết định cho nhà trường.
- Tài liệu bài tập về nhà và bản tin**—Giáo viên có thể phát tài liệu bao gồm thông tin về bài tập về nhà và các nhiệm vụ khác cho học sinh mang về nhà. Giáo viên còn có thể viết bản tin hàng tuần hoặc hàng tháng để cập nhật cho phụ huynh về những điều diễn ra trên lớp và cách phụ huynh có thể tham gia đóng góp.
- Trang web lớp học**—Giáo viên có thể tạo các trang web lớp học để đăng thông báo, bài tập về nhà và lời nhắc nhở nhằm đảm bảo giữ liên lạc thông suốt trên lớp và tại nhà. Các phương thức giao tiếp tương tự bao gồm các trang mạng xã hội hoặc nền tảng quản lý học tập như ClassDojo.
- Các cuộc họp phụ huynh-giáo viên**—Cách giao tiếp này không diễn ra thường xuyên, nhưng các phụ huynh và giáo viên có thể sắp xếp các cuộc họp để thảo luận về vấn đề học tập và các mục tiêu trong tương lai của học sinh.
- Gọi điện và gửi email**—Các bậc phụ huynh có công việc hoặc lịch trình bận rộn có thể không tiện đến trường hoặc lên lịch họp. Các bậc phụ huynh nói trên có thể dễ dàng liên lạc hơn qua điện thoại hoặc email. Giáo viên cũng có thể gọi điện và gửi email để thường xuyên liên lạc với phụ huynh xen kẽ giữa các buổi họp khác nhau.
- Tin nhắn văn bản**—Một số giáo viên sử dụng tin nhắn văn bản hàng loạt hoặc ứng dụng nhắn tin đặc biệt để liên lạc với phụ huynh. Một số dịch vụ nhắn tin, chẳng hạn như Remind, được dành riêng cho giáo viên.





Tài liệu

- Hiệp Hội Chứng Khó Đọc Quốc Tế**—Cung cấp thông tin về chứng khó đọc, bao gồm tờ thông tin, đồ họa thông tin, câu hỏi thường gặp, danh mục nhà cung cấp, chẩn đoán, điều trị, v.v.

↗ dyslexiaida.org/dyslexia-at-a-glance
- Hiệp Hội Khuyết Tật Học Tập Của Hoa Kỳ**—Cung cấp nhiều thông tin giúp tìm hiểu về khuyết tật học tập, đàm phán về quy trình giáo dục đặc biệt cũng như giúp đỡ con quý vị và chính quý vị.

↗ ldaamerica.org/parents
- Nhóm Hòa Nhập Của Các Trường Công Lập Quận Miami-Dade**—Cung cấp tài nguyên và thông tin hữu ích cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật, đặc biệt là những học sinh được xác định mắc SLD và/hoặc những học sinh nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt trong môi trường lớp học giáo dục phổ thông.

↗ sldinclusion.com/specific-learning-disabilities
- Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)**—Một văn phòng định hướng dịch vụ nhằm tìm ra phương pháp cải thiện trải nghiệm giáo dục ở trẻ em khuyết tật.

↗ mdek12.org/OSE
- Văn Phòng Hỗ Trợ Can Thiệp Học Đường thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)**—Điều phối và quản lý việc xem xét và trao học bổng cho học sinh mắc chứng khó đọc, quy trình RFP để trao các khoản trợ cấp cho học sinh mắc chứng khó đọc và quy trình lựa chọn sàng lọc danh sách những học sinh mắc chứng khó đọc được Hội đồng Giáo dục Tiểu bang phê duyệt. Nhân viên can thiệp cung cấp phương hướng phát triển chuyên môn và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến chứng khó đọc cho phụ huynh, giáo viên và người bảo lãnh.

↗ mdek12.org/OAE/OEER/Dyslexia
- Trung Tâm Thông Tin và Đào Tạo Phụ Huynh Mississippi**—Một dự án của Liên Minh Công Dân Khuyết Tật Mississippi được Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ, Văn Phòng Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt tài trợ, nhân viên của trung tâm bao gồm các bậc cha mẹ có chuyên môn về trẻ khuyết tật, người khuyết tật và các chuyên gia quan tâm đến tương lai của tất cả trẻ em ở Mississippi.

↗ mspti.org/resources.asp
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ**—Mang sứ mệnh thúc đẩy thành tích của học sinh và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu bằng cách đẩy mạnh thành tích cao trong giáo dục và đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng.

↗ ed.gov
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ-Văn Phòng Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt và Phục Hồi**—Nhiệm vụ của Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt là đi đầu trong các nỗ lực quốc gia nhằm cải thiện kết quả cho trẻ em khuyết tật, từ độ tuổi sơ sinh đến 21 tuổi cùng gia đình của các em, đảm bảo tiếp cận công bằng, bình đẳng, đồng thời đem lại giáo dục và dịch vụ chất lượng cao.

↗ ed.gov/about/offices/list/osers

Các tài liệu cụ thể của MDE bao gồm:

- Tài liệu chung cho phụ huynh:**

↗ mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources
- Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh**

↗ mdek12.org/OSE/Information-for-Families

☎ 601.359.3498
- Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**

↗ mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution

Chân thành cảm ơn

